

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ Q
TỈNH QUẢNG NINH

--- * ---

Số: 03/2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc

Quảng Yên, ngày 06 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

-Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 203/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2019 giữa:

-**Nguyên đơn:** Anh **Lê Văn T** sinh năm 1986

Nơi ĐKNKTT: Tổ 6, Khu B, phường C, Thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

Tạm trú: Khu 7, phường P, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

-**Bị đơn:** Chị **Trần Thị Ngọc S** sinh năm 1993

Nơi ĐKNKTT: Tổ 1, Khu T, phường Cẩm Thủy, Thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

Tạm trú: Khu 7, phường P, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

-Căn cứ vào Điều 212,213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

-Căn cứ Điều 51,55,57, 81, 82, 83 - Luật Hôn nhân gia đình.

-Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27/12/2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2019, là hoàn toàn tự nguyện và không trái luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Văn T và chị Trần Thị Ngọc S.

2.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-***Về tình cảm:*** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Văn T và chị Trần Thị Ngọc S.

-***Về con chung:*** Các đương sự có 01 (Một) con chung là Lê Hồng D, sinh ngày 09/01/2018.

-Giao con chung là Lê Hồng D cho chị Trần Thị Ngọc S trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi). Anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng)/01 tháng. Thời gian cấp dưỡng

kể từ tháng 12/2019 đến khi con chung thành niên (Đủ 18 tuổi).

-Hai bên có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung không bên nào được ngăn cản.

-***Về tài sản chung:*** Các đương sự tự thỏa thuận giải quyết.

-***Về án phí:*** Số tiền 150.000đ (*Một trăm lăm mươi nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình và 150.000đ (*Một trăm lăm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung anh T tự nguyện nhận nộp. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), anh T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q theo biên lai số: 0001589 ngày 03 tháng 12 năm 2019. Anh T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

- **Nơi nhận:**

- Các đương sự
- VKSNDTX Q
- TAND tỉnh Quảng Ninh
- Chi cục thi hành án Q
- UBND phường C.
- Hồ sơ vụ án+ văn phòng.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q

Thẩm phán

Nguyễn Chí Mạnh